TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST - VDS ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Tiến H, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1991;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tiến H và chị Nguyễn Phương T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/4/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến tháng 8/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống với nhau. Mặt khác quan hệ giữa mẹ chồng, nàng dâu không được thuận hòa. Bản thân anh H cũng đã phân tích, động viên chị T. Cả hai cũng đã cố gắng thay đổi, thông cảm bỏ qua để vợ chồng hòa hợp nhưng mâu thuẫn cũng không giải quyết được. Cũng vì vậy mà tình cảm giữa anh chị

ngày càng xa cách, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng. Từ ngày 11/8/2018, chị T đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình. Anh chị sống ly thân từ thời điểm đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh H và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh và chị T.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc L, sinh ngày 08/3/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao con Phạm Ngọc L cho chị T nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị T 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng), kể từ khi ly hôn đến khi con L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh H, chị T thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh H, chị T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tiến H và chị Nguyễn Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Tiến H và chị Nguyễn Phương T có 01 con chung là Phạm Ngọc L, sinh ngày 08/3/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao con Phạm Ngọc L cho chị T nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị T 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng), kể từ khi ly hôn đến khi con L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Anh H, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 000xxxx và Biên lai số 000xxxx ngày xx/x/xxxx tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)